

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẠ HÒA
TỈNH PHÚ THỌ
Số: 42/2025/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hạ Hòa, ngày 31 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 249/2024/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1982;

Bị đơn: Anh **Lê Diên L**, sinh năm 1980;

Đều có địa chỉ: Khu A, xã P, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Diên L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Diên L xác định vợ chồng có một con chung là cháu Lê Thùy A, sinh ngày 24/4/2020. Chị T và anh L tự nguyện thoả thuận anh L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Thùy A kể từ tháng 4/2025 đến khi cháu thành niên hoặc có sự thay đổi khác. Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh L.

Chị T và anh L đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung sau ly hôn theo quy định của pháp luật không ai được cản trở.

* Về tài sản chung, công nợ chung và công sức đóng góp:

Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Diên L không đề nghị tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

* Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0003151 ngày 25/11/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ. H lại cho chị T 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Dương sự;*
- *VKSND huyện Hạ Hòa;*
- *UBND xã P, huyện Hạ Hòa;*
- *CCTHADS huyện Hạ Hòa.*
- *Lưu HS-VP.*

THẨM PHÁN

Trần Hưng Thủy